

Số: 12 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 01 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 được ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-BTP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Trên cơ sở Kế hoạch số 14806/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong năm 2022 theo Kết luận số 80-KL/TW; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2022.

b) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội, thiết thực thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI.

c) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng thực chất và hiệu quả.

## 2. Yêu cầu

a) Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành trung ương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, sở, ban, ngành, UBND các cấp.

b) Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực và các thành viên của Hội đồng, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

c) Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### 1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo hướng nâng cao trách nhiệm của các thành viên của Hội đồng trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Sản phẩm: Kế hoạch, công văn hướng dẫn, phối hợp; báo cáo kết quả thực hiện...

b) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn theo hướng lấy người dân làm trung tâm, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của UBND tỉnh, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Tập trung phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2021 và năm 2022; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống

tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tình hình biển đảo Việt Nam; cộng đồng ASEAN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai; các tổ chức hành nghề pháp luật, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Hội nghị/tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện...

c) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 09 tháng 10 đến ngày 09 tháng 11 năm 2022.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch hưởng ứng, báo cáo kết quả thực hiện...

d) Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

Lưu ý: Chỉ đề nghị công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật có thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, thực sự có năng lực và hoạt động thực chất, hiệu quả; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bằng hình thức phù hợp. Khuyến khích, tạo điều kiện và có chính sách thu hút đội ngũ chuyên gia pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Quyết định kiện toàn, các Hội nghị được triển khai, báo cáo kết quả thực hiện...

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, chủ động thay đổi hình thức PBGDPL phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19, tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông mạng xã hội (facebook, zalo), mạng viễn thông... đảm bảo quyền được phổ biến, giáo dục pháp luật của người dân; duy trì, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Đồng Nai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Các hoạt động PBGDPL có ứng dụng công nghệ thông tin được triển khai, báo cáo kết quả thực hiện.

g) Nhân rộng và phát huy các mô hình PBGDPL hay, hiệu quả (Hội nghị trực tuyến, sân khấu hóa, trực quan sinh động, tuyên truyền, phổ biến pháp luật qua facebook với các trang fanpage, phổ biến pháp luật qua zalo với các trang OA, tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật); tiếp tục tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước; Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật năm 2022".

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể; UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Các mô hình PBGDPL được triển khai.

h) Kết hợp chặt chẽ công tác PBGDPL với công tác tổ chức thực hiện pháp luật, với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, văn hóa khu dân cư, quy chế cơ quan, điều lệ của các tổ chức đoàn thể; gắn công tác PBGDPL với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện.

i) Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (hướng dẫn chung); Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện.

k) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật và các vấn đề dư luận quan tâm theo mô hình “Cấp tỉnh bố trí kinh phí, cấp huyện tổ chức thực hiện và cấp xã tiếp nhận kết quả PBGDPL” với nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng yêu cầu phổ biến pháp luật của cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch, các văn bản phối hợp, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả...

l) Tổ chức Cuộc thi xây dựng video tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2022.
- Sản phẩm: Kế hoạch, các văn bản phối hợp, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả...

m) Tham mưu triển khai thực hiện các Đề án PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và các cơ quan được giao chủ trì theo Đề án của Trung ương.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Kế hoạch, các văn bản phối hợp, báo cáo kết quả...

n) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo.

o) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.

p) Thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và 10 năm triển khai Ngày Pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo tổng kết.

q) Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản triển khai.

r) Triển khai Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản triển khai.

s) Triển khai Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, hướng dẫn.

u) Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức thông tin, phổ biến về chính sách quan trọng trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Đề án do Thủ tướng Chính phủ ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản triển khai.

ur) Tổng kết 10 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết.

## **2. Về hòa giải ở cơ sở**

a) Triển khai thực hiện và tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”

Thực hiện có hiệu quả Đề án và Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên. Tổ chức các Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ tập huấn viên pháp luật, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng hình thức phù

hợp (trực tuyến đến điểm cầu các xã, phường, thị trấn). Rà soát, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và mục tiêu theo Kế hoạch số 7298/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch, các hội nghị được tổ chức, báo cáo kết quả.

b) Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Dân vận các huyện, thành ủy.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn, chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện.

c) Hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới về hòa giải ở cơ sở trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 sau khi được ban hành; nâng cao tỷ lệ hòa giải thành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới Trung ương, cấp tỉnh.

- Sản phẩm: Văn bản, báo cáo, tài liệu có liên quan.

d) Triển khai Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, hướng dẫn.

### **3. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo kết quả, hội nghị được tổ chức.

b) Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này ngày càng thực chất, chú trọng đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân, gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo kết quả.

c) Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn mới sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện, UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới Trung ương, cấp tỉnh.
- Sản phẩm: Văn bản, báo cáo, tài liệu có liên quan.

**4. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Văn bản phối hợp, báo cáo kết quả.

## **5. Hướng dẫn tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật**

Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tự kiểm tra theo các nội dung kiểm tra và gửi báo cáo về cơ quan thường trực Hội đồng; tổ chức 02 Đoàn kiểm tra của Hội đồng kiểm tra tại một số sở, ban, ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công trách nhiệm**

a) Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết công tác PBGDPL năm 2022 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn gửi Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) **trước ngày 15 tháng 02 năm 2022**; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí triển khai các nhiệm vụ theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

b) Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và cộng đồng dân cư; phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các cấp thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thành viên các “Nhóm nòng cốt”; tăng cường sự phối hợp giữa Tổ hòa giải với Ban công tác Mặt trận, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Nông dân, Chi đoàn Thanh niên trong hoạt động hòa giải; phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tư vấn pháp luật lưu động, cung cấp tài liệu và tham gia sinh hoạt các mô hình “Câu lạc bộ” pháp luật.

### **c) Giao Sở Tư pháp**

- Chủ trì, tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

## 2. Kinh phí thực hiện

a) Các đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh sử dụng kinh phí trong nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh được cấp cho đơn vị trong năm 2022 và các nguồn hợp pháp khác.

b) Kinh phí công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 của UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện trên cơ sở kế hoạch, dự toán kinh phí báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp phê duyệt.

c) Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án thực hiện theo quy định.

## 3. Thông tin báo cáo

Công tác PBGDPL được triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục. Định kỳ 06 tháng và cả năm thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh thông qua Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng báo cáo UBND tỉnh, Tỉnh ủy, Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương và Bộ Tư pháp.

Thời điểm báo cáo như sau:

- Báo cáo 06 tháng gửi về Sở Tư pháp trước **ngày 10 tháng 6**.
- Báo cáo năm gửi về Sở Tư pháp trước **ngày 12 tháng 11**.

Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện./. 

### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh; Hội Luật gia; Đoàn Luật sư;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Lưu: VT, HCTC, THNC.

<Maibnt.KH.T01>



**Cao Tiến Dũng**